

Số: 01/2020/QĐ-TA

Chí Linh, ngày 17 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Kim Giang
2. *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/2019/QĐ-TA ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Trương Thanh T; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 18/10/1990;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12;

Quê quán: Khu dân cư số 13, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu dân cư số 13, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/8/2018, Chủ tịch UBND phường P ra Quyết định số 97A/QĐ-UBND Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Trương Thanh T, thời gian áp dụng là 03 tháng;

Con ông: Trương Xuân K và bà: Đỗ Thị Th;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Trần Minh T – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh*: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trương Thanh T sử dụng ma túy từ năm 2015. Ngày 03/8/2018 Chủ tịch UBND phường P ra Quyết định số 97A/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Trương Thanh T với thời gian 03 tháng. Ngày 03/11/2018 Trương Thanh T đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và được Chủ tịch UBND phường P cấp Giấy chứng nhận số 10/GCN-UBND ngày 05/11/2018.

Ngày 06/12/2019, Công an phường P phối hợp với Trạm y tế phường P tiến hành tổ chức xét nghiệm nước tiểu của Trương Thanh T bằng thanh thử: One Step rapid test, nhãn hiệu: Chemtrue. Kết quả Trương Thanh T dương tính với Methamphetamine (Ke đá). Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/12/2019 của Trạm y tế phường P xác định Trương Thanh T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Tại bản tường trình, bản tự khai và biên bản ghi lời khai, bản thân T cũng thừa nhận vẫn còn nghiện ma túy; khoảng 19 – 20 giờ ngày 05/12/2019, T có sử dụng ma túy đá tại phòng ngủ bằng hình thức hút. Ngày 09/12/2019, Chủ tịch UBND phường P đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T.

Ngày 30/12/2019, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có Công văn số 420/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương.

Tại phiên họp:

Người đại diện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T, thời gian áp dụng là 18 tháng, kể từ ngày Trương Thanh T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị - Trương Thanh T đã được triệu tập họp lệ đến phiên họp nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên họp phát biểu: Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C đối với người bị đề nghị Trương Thanh T đã được lập hợp pháp, đúng trình tự thủ tục và đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trương Thanh T đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại khu dân cư số 13, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có trụ sở tại phường S, thành phố C. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C.

Tại phiên họp, người bị đề nghị - Trương Thanh T vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm thì thấy: Trương Thanh T sử dụng ma túy từ năm 2015. Ngày 03/8/2018, bị Chủ tịch UBND phường P ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời gian 03 tháng. T đã chấp hành xong quyết định vào ngày 03/11/2018. Mặc dù vậy, T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy ngày 06/12/2019 và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 09/12/2019 của của Trạm y tế phường P xác định Trương Thanh T vẫn còn nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Trương Thanh T là người trên 18 tuổi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và bị Nhà nước cấm sử dụng, tuy nhiên vẫn cố tình sử dụng và hiện đang trong tình trạng nghiện. Hành vi của T thể hiện sự coi thường pháp luật, đủ yếu tố để áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và

Xã hội thành phố C, đưa Trương Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian mới đủ để giúp T cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy rằng: T không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình các cơ quan lập hồ sơ, T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, do vậy, T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 95, Điều 96; Điều 103, Điều 104; Khoản 2 Điều 105; Điều 110; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3, Điều 7, khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương (trụ sở tại phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố C có quyền kháng nghị đối với quyết định này.

Người bị đề nghị Trương Thanh T vắng mặt có quyền khiếu nại quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C phối hợp với Công an thành phố C đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an thành phố C;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH thành phố C;
- UBND phường P;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Giang